

Số: /TTr-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Dự thảo lần 1

## TỜ TRÌNH

V/v xây dựng dự thảo Nghị định về quản lý cán cân thanh toán quốc tế  
và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định 16/2014/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam (Nghị định 16), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) xin báo cáo Chính phủ về dự thảo Nghị định hướng dẫn về cán cân thanh toán quốc tế và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam (dự thảo Nghị định) như sau:

### I. Sự cần thiết ban hành Nghị định

#### 1. Cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý

- Theo văn bản số 11874/VPCP-KTTH ngày 03/12/2025 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: “Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét lập hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị định theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 và quy định pháp luật có liên quan”.

- Khoản 15 Điều 4 Luật NHNN quy định “15. Chủ trì lập, theo dõi, dự báo và phân tích kết quả thực hiện cán cân thanh toán quốc tế.”. Đồng thời, NHNN đang xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật NHNN 2010, trong đó đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 15 Điều 4 về thẩm quyền của NHNN: “Chủ trì lập, theo dõi, dự báo và phân tích kết quả thực hiện cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam; lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam”; khoản 1 Điều 35 về trách nhiệm cung cấp thông tin cho NHNN: “Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước để xây dựng Bảng cân đối tiền tệ, lập cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam, lập trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam...”; khoản 3 Điều 35 điều chỉnh thành: “Chính phủ quy định đối tượng, phạm vi, loại thông tin, thời hạn và hình thức cung cấp thông tin phục vụ việc lập cán cân thanh toán quốc tế và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam quy định tại khoản 1 Điều này; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định đối tượng, quy trình, phạm vi, loại thông tin, kỳ hạn và phương thức cung cấp thông tin quy định tại khoản 2 Điều này.”.

Việc bổ sung nhiệm vụ lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật NHNN 2010 đặt ra yêu cầu cần ban hành Nghị định để hướng dẫn thi hành Luật.

- Điểm b khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

2025 quy định: “...*Chính phủ ban hành nghị định để quy định...các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế...*; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ 02 Bộ, cơ quan ngang Bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ...”.

- Nghị định 16 được ban hành căn cứ vào Luật tổ chức Chính phủ ngày 25/12/2001, Luật Thống kê ngày 17/6/2003, Luật Ngân hàng Nhà nước ngày 16/6/2010, Pháp lệnh ngoại hối ngày 13/12/2005, Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ngoại hối ngày 18/3/2013, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008. Tuy nhiên, những văn bản này đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung, do vậy cần rà soát, sửa đổi nội dung Nghị định 16 đảm bảo thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành; phù hợp với thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, ngành trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhà nước theo Nghị quyết 18-NQ/TW.

- Sự ra đời của các Luật, Nghị định có liên quan như Luật Đầu tư năm 2025, Luật Chứng Khoán năm 2019 và các Nghị định hướng dẫn Luật ảnh hưởng đến quá trình thu thập, cung cấp thông tin, số liệu phục vụ lập cán cân thanh toán quốc tế (CCTT) và trạng thái đầu tư quốc tế (TTĐT).

## **2. Cơ sở thực tiễn**

### **2.1. Về tình hình triển khai Nghị định 16**

Nghị định 16 kể từ khi ban hành năm 2014 đến nay đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng phục vụ cho việc lập, phân tích và dự báo CCTT của Việt Nam. Bảng CCTT do NHNN lập đã phản ánh được hầu hết các hoạt động kinh tế đối ngoại của Việt Nam với phần còn lại của thế giới, xu hướng tổng thể luồng ngoại tệ vào và ra khỏi Việt Nam qua các giao dịch về hàng hóa và dịch vụ; thu nhập đầu tư; các khoản chuyển giao một chiều; các giao dịch đầu tư trực tiếp, gián tiếp; vay trả nợ nước ngoài, đầu tư dưới dạng tiền và tiền gửi,...; Số liệu CCTT và các báo cáo đánh giá tình hình thực hiện CCTT là một trong những cơ sở quan trọng trong công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ nói riêng và điều hành chính sách vĩ mô nói chung của Chính phủ và các bộ, ngành; Đồng thời, số liệu CCTT là thông tin quan trọng để các tổ chức quốc tế, chuyên gia kinh tế, nhà đầu tư, các tổ chức đánh giá xếp hạng tín nhiệm tiếp cận nguồn số liệu kinh tế đối ngoại của Việt Nam phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá độ tín nhiệm của quốc gia.

Trên cơ sở các quy định tại Nghị định 16, NHNN đã thiết lập Tổ công tác liên ngành nhằm tăng cường cơ chế phối hợp với các bộ, ngành như Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ để công tác trao đổi, cung cấp thông tin, số liệu lập CCTT được kịp thời và hiệu quả hơn. Đồng thời, thông tin, số liệu của các bộ, ngành cung cấp là cơ sở để NHNN định kỳ hằng quý lập báo cáo CCTT trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Nghị định 16.

Sau hơn 10 năm triển khai, với vai trò là đơn vị đầu mối, NHNN đã chủ động xây dựng Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định 16 và gửi lấy ý kiến các bộ, ngành liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Nội Vụ) để hoàn thiện Báo cáo và trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình 194/TTr-NHNN ngày 06/11/2025. Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định 16 đã đánh giá những kết quả, thành tựu đạt được trong quá trình triển khai Nghị định 16. Bên cạnh đó, Báo cáo tổng kết cũng đánh giá những tồn tại, hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Nghị định 16. Cụ thể như sau:

- *Bất cập về thực tiễn khách quan:* Hiện nay, môi trường kinh tế quốc tế biến động nhanh chóng, đặc biệt khi quá trình số hóa, toàn cầu hóa ngày càng gia tăng; các vấn đề về phúc lợi, phát triển bền vững, đổi mới tài chính ngày càng được quan tâm đã dẫn đến những thay đổi trong thống kê các hạng mục trên cán cân thanh toán. Vì vậy, cần thiết rà soát, sửa đổi hoặc thay thế Nghị định 16 để bảo đảm phù hợp với thực tiễn quản lý và cơ chế phối hợp giữa NHNN và các bộ, ngành trong việc cung cấp, chia sẻ và tổng hợp số liệu CCTT.

- *Về phạm vi và phương pháp thống kê:* Năm 2025, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã cập nhật phương pháp luận thống kê cán cân thanh toán lên phiên bản thứ 7 (BPM7), trong đó đã thay đổi cách trình bày bảng CCTT, chi tiết hơn các hạng mục và bổ sung nội dung về tài sản số,... nên công tác thống kê CCTT Việt Nam cần thay đổi để phù hợp với thông lệ quốc tế. Ngoài ra, phạm vi số liệu thống kê giữa các bộ, ngành còn khác biệt, chưa đồng nhất với hướng dẫn của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) về thống kê CCTT cụ thể:

(i) Đối với số liệu liên quan đến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Bộ Tài chính tổng hợp số liệu FDI chính thức dựa trên giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh, thông báo góp vốn mua cổ phần/phần vốn góp (GVMCP) và báo cáo của nhà đầu tư, phản ánh toàn bộ vốn FDI đăng ký và thực hiện. Trong khi đó, NHNN đang áp dụng BPM6 của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) chỉ ghi nhận dòng vốn FDI thực hiện bao gồm vốn cổ phần, lợi nhuận tái đầu tư, vay/cho vay trong nội bộ trong tập đoàn. Sự khác biệt này gây khó khăn trong việc đối chiếu và sử dụng số liệu.

(ii) Đối với số liệu đầu tư gián tiếp (PI): Quy định pháp luật về chứng khoán hiện nay thu thập số liệu từ nhà đầu tư nước ngoài phân theo quốc tịch mà không phân biệt nhà đầu tư nước ngoài là người cư trú hay không cư trú theo hướng dẫn của IMF. Do đó, phạm vi số liệu do NHNN thu thập từ Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chưa hoàn toàn trùng khớp với phương pháp luận thống kê CCTT, gây khó khăn cho công tác tổng hợp và sử dụng số liệu lập CCTT.

- *Về các quy định và mẫu biểu báo cáo số liệu thu thập theo Nghị định 16:* Một số mẫu biểu báo cáo số liệu, thời hạn báo cáo chưa được quy định tại Nghị định 16 như: cổ tức, lợi nhuận chuyển ra nước ngoài, lợi nhuận tái đầu tư của các doanh nghiệp FDI, vốn viện trợ nước ngoài không thuộc nguồn thu Ngân sách Nhà nước. Do đó, cần được bổ sung, sửa đổi và quy định thống nhất tại Nghị định 16 để phục vụ cho việc lập CCTT đầy đủ và chính xác hơn.

- *Về thời hạn cung cấp thông tin, số liệu và mức độ chi tiết số liệu CCTT:*

Hiện nay, thời điểm cung cấp thông tin, số liệu theo Nghị định 16 chưa phù hợp với đặc thù quản lý của từng ngành, lĩnh vực, dẫn đến khó khăn cho việc cung cấp số liệu chính xác, kịp thời. Đồng thời, do nguồn thông tin đầu vào còn hạn chế nên các chỉ tiêu trong bảng CCTT chưa chi tiết các hạng mục theo chuẩn mực quốc tế, làm giảm tính hữu ích của số liệu trong công tác phân tích chính sách. Do đó, cần điều chỉnh thời gian cung cấp và mức độ chi tiết phù hợp, bảo đảm số liệu được tổng hợp đầy đủ, chính xác phục vụ cho việc lập, phân tích CCTT.

## ***2.2. Cơ sở đề xuất về xây dựng nội dung hướng dẫn về lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế***

Trạng thái đầu tư quốc tế (TTĐT) là một trong 2 cấu phần quan trọng của bộ số liệu để đánh giá tình hình kinh tế đối ngoại của 1 nền kinh tế, phản ánh quy mô tài sản và nợ phải trả của nền kinh tế với nước ngoài tại từng thời điểm. Theo đó, TTĐT là một bảng thống kê cho biết tại một thời điểm xác định (thường là thời điểm cuối các quý, cuối năm), gồm: (i) Giá trị tài sản có tài chính của nền kinh tế Việt Nam có quyền đòi người không cư trú hay vàng thỏi nắm giữ dưới dạng dự trữ là quốc gia; (ii) Giá trị tài sản nợ tài chính nền kinh tế Việt Nam đang nợ người không cư trú. Đây là bảng số liệu quan trọng với giá trị TTĐT ròng sẽ cho biết Việt Nam là nước cho vay ròng hay nước nhận nợ, quy mô lớn hay nhỏ, từ đó đưa ra các chính sách vĩ mô phù hợp.

Bên cạnh đó, bảng CCTT và TTĐT có mối liên hệ hữu cơ với nhau. Số liệu về TTĐT được hình thành từ số dư đầu kỳ và biến động phát sinh trong kỳ, trong đó CCTT ghi nhận giao dịch dịch kinh tế phát sinh trong kỳ ví dụ như trong quý, năm. Những thay đổi trong CCTT làm thay đổi TTĐT. Do đó, bổ sung quy định về lập và phân tích TTĐT tại Nghị định mới sẽ tạo thuận lợi về mặt pháp lý cho việc thu thập 2 bộ số liệu có chung phạm vi thống kê và nguồn cung cấp thông tin, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành chính sách tiền tệ, quản lý ngoại hối và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

## **3. Kinh nghiệm, khuyến nghị của tổ chức quốc tế và yêu cầu cung cấp thông tin**

- *Kinh nghiệm các nước*: Hiện nay, nhiều nước trên thế giới đang có kế hoạch để thực hiện chuyển đổi thống kê CCTT và TTĐT theo Phiên bản thứ 7 của IMF - Cẩm nang tích hợp CCTT và TTĐT (BPM7) để phù hợp với thông lệ quốc tế.

- *Khuyến nghị của Đoàn Hỗ trợ kỹ thuật của IMF về Thống kê khu vực đối ngoại*: Trong khuôn khổ dự án “Tăng cường năng lực thống kê khu vực đối ngoại cho khu vực châu Á Thái Bình Dương (ESS)” giai đoạn 2 của IMF thực hiện qua Văn phòng Tăng cường năng lực IMF tại Thái Lan (CDOT), chuyên gia của IMF đã làm việc với NHNN (đợt 1 từ 30/6-04/7/2025 và đợt 2 từ 18-22/5/2025), trong đó đã tập trung rà soát, đánh giá lại tính phù hợp của các điều khoản của Nghị định 16 so với hướng dẫn mới nhất của IMF về CCTT; đồng thời làm việc cùng các Bộ, ngành liên quan về khả năng cung cấp số liệu CCTT theo các yêu cầu mới. Qua đó, Đoàn đưa ra khuyến nghị NHNN sửa đổi Luật

NHNN 2010 để bổ sung nhiệm vụ lập, phân tích TTĐT; đồng thời, cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định 16 để phù hợp với hướng dẫn mới nhất của IMF về thống kê CCTT và TTĐT.

- *Tuân thủ điều lệ quốc tế mà Việt Nam là thành viên*: Việt Nam có nghĩa vụ cung cấp thông tin, số liệu về TTĐT cho IMF theo quy định trong Điều VIII – Điều lệ IMF. Tại mục 5, Điều VIII – Điều lệ quy định các nước hội viên có nghĩa vụ cung cấp cho IMF 12 chỉ tiêu gồm: (i) nắm giữ vàng và ngoại tệ chính thức, (ii) nắm giữ vàng và ngoại tệ chính thức bởi ngân hàng và các tổ chức tài chính, (iii) sản xuất vàng, (iv) xuất nhập khẩu vàng, (v) xuất nhập khẩu hàng hóa, (vi) cán cân thanh toán quốc tế, (vii) **trạng thái đầu tư quốc tế**, (viii) thu nhập quốc gia, (ix) các chỉ số giá, (x) tỷ giá hối đoái, (xi) các biện pháp kiểm soát ngoại hối, và (xii) các thỏa thuận thanh toán bù trừ chính thức. Do đó, để cung cấp Bảng TTĐT cho phía IMF, Việt Nam cần có cơ sở pháp lý thống nhất cho việc lập TTĐT.

- Việt Nam đã tham gia Hệ thống phổ biến dữ liệu chung (GDDS), tăng cường (e-GDDS) và dữ liệu đặc biệt (SDDS), trong đó TTĐT là một trong những yêu cầu công bố số liệu tại e-GDDS và SDDS. Việc bổ sung nhiệm vụ về lập và phân tích TTĐT tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật NHNN năm 2010 tạo cơ sở pháp lý để thu thập thông tin, số liệu để lập bảng TTĐT.

- Trong đợt công tác vào tháng 6/2025 của Đoàn đánh giá thường niên Điều IV-IMF, Đoàn đã đưa ra cảnh báo Việt Nam có thể bị hạ xếp hạng về thống kê khu vực đối ngoại xuống mức D (mức thấp nhất) do thiếu dữ liệu về TTĐT, gây hạn chế khả năng đánh giá tình hình đối ngoại, cản trở đáng kể cho công tác giám sát của IMF.

Xuất phát từ cơ sở chính trị, pháp lý, thực tế, kinh nghiệm, khuyến nghị của tổ chức quốc tế và yêu cầu cung cấp thông tin nêu trên, NHNN cần xây dựng Nghị định về quản lý cán cân thanh toán và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam thay thế Nghị định 16.

### **III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

#### **1. Mục đích ban hành Nghị định**

- Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý CCTT và TTĐT. Trong đó, làm rõ phạm vi quản lý, đối tượng áp dụng, nội dung quản lý và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nâng cao chất lượng, độ tin cậy và tính kịp thời của số liệu CCTT và bổ sung phần TTĐT để hoàn chỉnh bộ số liệu về đánh giá về kinh tế đối ngoại, bảo đảm số liệu phản ánh đầy đủ các giao dịch kinh tế giữa người cư trú và người không cư trú, có tính nhất quán theo thời gian, có khả năng so sánh quốc tế và đáp ứng yêu cầu công bố thông tin trong nước và quốc tế.

- Tăng cường khả năng theo dõi, đánh giá diễn biến cán cân vãng lai, cán cân vốn, cán cân tài chính và TTĐT, qua đó hỗ trợ công tác cảnh báo sớm và phòng ngừa rủi ro đối với ổn định kinh tế vĩ mô.

- Quy định rõ trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa NHNN, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ và các tổ chức, cá nhân khác trong việc trao đổi, cung cấp, chia sẻ và quản lý CCTT và TTĐT; thiết lập cơ chế phối hợp hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp và bảo đảm thống nhất số liệu.

- Việc xây dựng Nghị định mới thay thế Nghị định 16 góp phần nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy của số liệu kinh tế đối ngoại của Việt Nam, đáp ứng yêu cầu thông tin, số liệu của các tổ chức quốc tế, nhà đầu tư và đối tác nước ngoài; qua đó nâng cao uy tín quốc gia và thu hút dòng vốn đầu tư bền vững.

## **2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

- Bảo đảm sự phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành như Luật tổ chức Chính phủ, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật NHNN năm 2010, Luật Thống kê, Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời phù hợp với yêu cầu từ các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là các cam kết về minh bạch thông tin.

- Tiệm cận và từng bước hài hòa với chuẩn mực thống kê quốc tế về thống kê CCTT và TTĐT đặc biệt là các nội dung cập nhật trong BPM7 và Hệ thống Tài khoản Quốc gia 2025 của IMF, nhằm nâng cao tính so sánh quốc tế, tính đầy đủ và tính nhất quán của số liệu.

- Phục vụ trực tiếp công tác điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá và điều hành vĩ mô của Chính phủ.

- Kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị định số 16, đồng thời khắc phục những hạn chế đã được nhận diện qua hơn 10 năm thực hiện, như: phạm vi báo cáo chưa bao quát đầy đủ các dòng giao dịch mới; phạm vi và phương pháp thống kê còn khác biệt, thời hạn báo cáo số liệu còn chưa phù hợp. Đặc biệt bổ sung quy định liên quan đến lập, phân tích TTĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thác dữ liệu: Quan điểm xuyên suốt trong xây dựng Nghị định sửa đổi là đơn giản hóa thủ tục báo cáo, tăng cường khai thác dữ liệu hành chính và dữ liệu điện tử sẵn có, hạn chế trùng lặp báo cáo giữa các cơ quan.

## **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

- Ngày 30/10/2025, tại Tờ trình số 421/TTr-DBTKOD4 của NHNN, Phó Thống đốc Phạm Thanh Hà đã đồng ý theo đề xuất của Vụ về chủ trương xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 16.

- Ngày 06/11/2025, tại Tờ trình số 194/TTr-NHNN, NHNN trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định 16.

- Chỉ đạo của Thống đốc và Phó Thống đốc Phạm Thanh Hà tại văn bản số 11874/VPCP-KTTH ngày 03/12/2025 của Văn phòng Chính phủ về chỉ đạo của Phó Thủ tướng về xem xét lập hồ sơ xây dựng Nghị định theo đúng quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tờ trình số 309/TTr-DBTKOD4 ngày 29/5/2026 về duyệt nội dung xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy NHNN và Ban Lãnh đạo NHNN về sửa đổi, bổ sung Nghị định 16.

- Thông báo số 196/TB-NHNN về kết luận của Thống đốc NHNN tại cuộc họp Ban Lãnh đạo NHNN ngày 01/6/2026 về một số nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung Luật NHNN, Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Các tổ chức tín dụng, Pháp lệnh Ngoại hối (dự thảo Luật)

- Tờ trình số 359/TTr-DBTKOD4 ngày 16/6/2026 của NHNN, Thống đốc NHNN đồng ý cho phép NHNN xin ý kiến Ban Thường vụ NHNN và Ban Lãnh đạo NHNN.

- Nghị quyết số 605-NQ/ĐUNHNN ngày 09/7/2026, Ban Thường vụ Đảng ủy NHNN nhất trí thông qua chủ trương xây dựng và các nội dung chính của dự thảo Nghị định hướng dẫn về cán cân thanh toán quốc tế và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam.

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị định**

#### **1.1 Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định quy định việc cung cấp, nhận thông tin, lập, theo dõi, dự báo và phân tích cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam; lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam.

#### **1.2. Đối tượng áp dụng**

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
2. Các Bộ: Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Nội Vụ.
3. Các cá nhân và tổ chức khác cung cấp thông tin phục vụ lập, phân tích và dự báo cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam; lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam.

### **2. Bố cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định về quản lý cán cân thanh toán quốc tế và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam gồm 5 Chương và 25 Điều, cụ thể:

- Chương I: Những quy định chung gồm 3 Điều (từ Điều 1- Điều 3);
- Chương II: Nguyên tắc lập, theo dõi, phân tích và dự báo gồm 5 Điều (từ Điều 4 - Điều 8);
- Chương III: Các hạng mục trên CCTT và TTĐT gồm 14 Điều (từ Điều 9- Điều 23);
- Chương IV: Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan gồm 2 Điều (từ Điều 24 - Điều 25);
- Chương IV: Điều khoản thi hành gồm 2 Điều (Điều 26- Điều 27).

### **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định về quản lý cán cân thanh toán quốc tế và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam kế thừa những quy định còn phù hợp của Nghị định 16. Đồng thời, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung những quy định, cụ thể:

**3.1** Sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh: Theo đó, bổ sung Dự thảo bổ sung “*lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam*” tại Điều 1 Dự thảo Nghị định.

**Lý do:** Tại Luật NHNN sửa đổi năm 2026 bổ sung thẩm quyền của NHNN về “*lập, theo dõi và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam*”. Do đó, cần thiết phải có Nghị định hướng dẫn để tạo cơ sở pháp lý trong việc thi hành Luật NHNN được thực hiện thống nhất.

**3.2.** Sửa đổi về thời hạn lập, dự báo CCTT và quy định về thời hạn lập, phân tích TTĐT; thời hạn cung cấp thông tin của các bộ, ngành cho NHNN phục vụ lập, phân tích báo cáo CCTT và báo cáo TTĐT. Cụ thể:

- Sửa đổi thời hạn lập và phân tích báo cáo CCTT từ “*45 ngày kể từ khi kết thúc kỳ báo cáo*” thành “*60 ngày kể từ khi kết thúc kỳ báo cáo*”.

- Sửa đổi thời hạn dự báo CCTT từ “*Định kỳ vào tháng 9 hàng năm, Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các Bộ ... để lập dự báo các hạng mục chính của cán cân thanh toán năm tiếp theo*” thành “*Định kỳ vào tháng 3 hằng năm, Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các Bộ... lập dự báo các hạng mục chính của cán cân thanh toán của cả năm*”.

- Quy định thời hạn lập và phân tích báo cáo TTĐT: “*Báo cáo trạng thái đầu tư quốc tế quý, năm được lập và phân tích trong thời gian 90 ngày kể từ khi kết thúc kỳ báo cáo*” để phù hợp với thông lệ quốc tế.

**Lý do:** Để đảm bảo tính khả thi trong việc cung cấp thông tin của các bộ, ngành; NHNN đủ thời gian rà soát, đối chiếu số liệu, lập báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ.

**3.3.** Sửa đổi, bổ sung các khái niệm mới liên quan đến TTĐT (tại Điều 3 Dự thảo Nghị định) gồm:

“*3. Trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam là báo cáo thống kê số dư về tài sản có và tài sản nợ tài chính giữa người cư trú và người không cư trú tại một thời điểm nhất định.*”

“*6. Tài sản có tài chính trên trạng thái đầu tư quốc tế là các khoản phải thu đối với đầu tư trực tiếp, đầu tư gián tiếp, tài chính phái sinh, đầu tư khác, tài sản dự trữ của người cư trú đối với người không cư trú.*”

“*7. Tài sản nợ tài chính trên trạng thái đầu tư quốc tế là các khoản phải trả đối với đầu tư trực tiếp, đầu tư gián tiếp, tài chính phái sinh, đầu tư khác của người cư trú đối với người không cư trú*”

**Lý do:** Bổ sung, giải thích từ ngữ liên quan đến TTĐT đảm bảo phù hợp với hướng dẫn về phương pháp luận của IMF.

**3.4.** Sửa đổi, bổ sung một số Điều quy định về các hạng mục trên CCTT



và TTĐT để phù hợp với hướng dẫn của IMF tại BPM7:

- Sửa đổi tên hạng mục “Lỗi và sai sót” (Net Errors and Omissions) bằng tên “*Chênh lệch thống kê*” (Statistical Discrepancy, mục 2.25 BPM7) (Điều 9 Dự thảo Nghị định).

**Lý do:** để phù hợp với hướng dẫn mới tại BPM7 của IMF.

- Quy định chi tiết hạng mục “dịch vụ” từ 7 ngành dịch vụ thành theo 12 ngành dịch vụ (tại Điều 11 Dự thảo Nghị định).

**Lý do:** (i) phù hợp với quy định tại Nghị định 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; (ii) Đảm bảo phù hợp với hướng dẫn của IMF tại BPM6, đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế và tiệm cận hơn với hướng dẫn mới nhất (BPM7) của IMF.

- Bổ sung quy định liên quan đến đầu tư trực tiếp (FDI) và đầu tư gián tiếp: (i) bổ sung “*vốn vay từ các doanh nghiệp có mối quan hệ đầu tư trực tiếp*” trong cấu phần của vốn FDI; (ii) tiêu chuẩn “*Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam trên cán cân thanh toán được thống kê khi người không cư trú nắm giữ ít nhất 10% quyền biểu quyết hoặc quyền sở hữu trong doanh nghiệp nhận đầu tư*” và “*Vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam được thống kê khi người không cư trú nắm giữ dưới 10% quyền biểu quyết hoặc quyền sở hữu trong doanh nghiệp nhận đầu tư.*” (Điều 15 và 16 Dự thảo Nghị định).

**Lý do:** Theo hướng dẫn của IMF tại BPM7, tiêu chuẩn 10% quyền biểu quyết để phân định vốn để phân biệt giữa đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp để phù hợp với thông lệ thống kê FDI của IMF và OECD.

- Điều chỉnh tên hạng mục “Tín dụng thương mại” thành “*Tín dụng thương mại và ứng trước*” tại Điều 20 Dự thảo Nghị định.

**Lý do:** Để phù hợp với tính phạm vi tính toán chung của cán cân thanh toán và trạng thái đầu tư quốc tế.

- Bổ sung cấu phần cán cân tài chính về “*Khoản phải thu, phải trả khác là các công cụ tài chính thể hiện quyền đòi nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ các giao dịch kinh tế giữa người cư trú và người không cư trú đã được ghi nhận nhưng chưa được thanh toán bằng tiền hoặc công cụ tài chính khác tại thời điểm ghi nhận.*” (Điều 21 Dự thảo Nghị định).

**Lý do:** Để phù hợp với hướng dẫn của IMF về thống kê cán cân thanh toán và trạng thái đầu tư quốc tế của IMF tại BPM7.

- Bổ sung cấu phần cán cân tài chính về “*Quyền rút vốn đặc biệt là tài sản dự trữ quốc tế do Quỹ Tiền tệ quốc tế tạo ra và phân bổ cho các quốc gia thành viên để bổ sung tài sản dự trữ.*” (Điều 22 Dự thảo Nghị định).

**Lý do:** Để phù hợp với hướng dẫn của IMF về thống kê cán cân thanh toán và trạng thái đầu tư quốc tế của IMF tại BPM7.

- Bổ sung câu phần cân cân tài chính về “*Tài sản dự trữ được xác định bằng thay đổi tài sản có ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước tạo ra trong kỳ báo cáo sau khi đã loại trừ tiền gửi của Kho bạc Nhà nước và giá trị các hợp đồng hoán đổi ngoại tệ.*” (Điều 23 Dự thảo Nghị định).

**Lý do:** Để phù hợp với hướng dẫn của IMF tại BPM7 về bảng cân cân thanh toán trình bày dưới dạng tiêu chuẩn và phù hợp với phương pháp tính toán dự trữ ngoại hối gộp đang được NHNN áp dụng và cung cấp cho IMF.

### 3.5. Sửa đổi căn cứ ban hành

- Sửa đổi căn cứ ban hành trên cơ sở những thay đổi mới của các văn bản quy luật pháp luật liên quan.

- Sửa đổi trách nhiệm cung cấp số liệu của các bộ, ngành cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới của Bộ Tài chính, Bộ Nội Vụ.

## VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TẠI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SAU THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

...

## VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

**1. Nguồn lực thi hành:** các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Nghị định không làm phát sinh chi phí thủ tục hành chính.

Kinh phí soạn thảo Nghị định theo đúng định mức hướng dẫn của Bộ Tài chính và thuộc nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của NHNN.

### 2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản:

Nghị định được xây dựng phù hợp với chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ và tuân thủ quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Sau khi Nghị định được ban hành, NHNN và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị định.

### 3. Về thời gian trình ban hành Nghị định

Dự kiến Nghị định được trình Chính phủ ban hành vào tháng .../2027.

## VIII. ĐỀ XUẤT CỦA NHNN

Trên cơ sở rà soát quy định của pháp luật, ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan liên quan, NHNN đã hoàn thiện Hồ sơ trình Chính phủ ban hành Nghị định bao gồm: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định; (5) Văn bản có ý kiến tham gia của các Bộ, ngành và bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.

NHNN đề xuất Chính phủ tiếp tục thực hiện các trình tự thủ tục tiếp theo để ban hành Nghị định theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị định hướng dẫn về cán cân thanh toán quốc tế và trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam (thay thế Nghị định 16), NHNN xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (để p/h);
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- PTĐ Phạm Thanh Hà;
- Lưu: VP, DBTK (02b). CHNBích.

**Đính kèm:**

- Hồ sơ xây dựng Nghị định;
- Báo cáo rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, VBQPPL, điều ước quốc tế liên quan đến xây dựng NĐ;
- Báo cáo tổng kết thực hiện NĐ16.

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**

**Phạm Thanh Hà**